

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC
(Theo kế hoạch 58.24 ngày 27/12/2024)

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

I. Thạc sĩ

1	8720107	Thạc Sĩ	Nội Khoa	Nội tim mạch	Bệnh tim thiếu máu cục bộ ổn định Tăng áp động mạch phổi	Khoa Phòng khám	02	10	00	00	00	10
1	8720107	Thạc Sĩ	Nội Khoa	Nội tim mạch	Rối loạn nhịp tim Khảo sát điện sinh lý tim	Khoa Loạn nhịp & Điện sinh lý tim (Nội 1)	01	05	37	111	00	05
1	8720107	Thạc Sĩ	Nội Khoa	Nội tim mạch	Nhồi máu cơ tim ST chênh lên. Hội chứng mạch vành cấp không ST chênh lên	Khoa Bệnh lý mạch máu	01	05	18	54	00	05
1	8720107	Thạc Sĩ	Nội Khoa	Nội tim mạch	Tăng huyết áp. Suy tim. Bệnh van tim	Khoa Tim mạch tổng quát (Nội 3)	02	10	33	99	00	
1	8720107	Thạc Sĩ	Nội Khoa	Nội tim mạch	Bệnh cơ tim. Bệnh màng ngoài tim	Khoa Tim mạch chuyên hoá (Nội 4)	01	5	22	66	00	5
1	8720107	Thạc Sĩ	Nội Khoa	Nội tim mạch	Viêm nội tâm mạc nhiễm trùng. Bệnh màng ngoài tim	Khoa phục hồi chức năng tim mạch (Nội 5)	01	5	32	96	00	5
Tổng cộng							8	40	142	426	0	40



STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

II. Chuyên khoa II

1	CK 62722025	Chuyên khoa II	Nội tim mạch	Nội tim mạch	Rối loạn nhịp tim Khảo sát điện sinh lý tim	Khoa Loạn nhịp & Điện sinh lý tim (Nội 1)	02	10	37	111	00	10
2	CK 62722025	Chuyên khoa II	Nội tim mạch	Nội tim mạch	Bệnh tim thiếu máu cục bộ ổn định Nhồi máu cơ tim ST chênh lên. Hội chứng mạch vành cấp không ST chênh lên Tăng huyết áp. Suy tim. Bệnh van tim	Khoa Thông tim can thiệp(Nội 2)	01	05	17	51	00	05
3	CK 62722025	Chuyên khoa II	Nội tim mạch	Nội tim mạch	Bệnh tim thiếu máu cục bộ ổn định Nhồi máu cơ tim ST chênh lên. Hội chứng mạch vành cấp không ST chênh lên Tăng huyết áp. Suy tim. Bệnh van tim	Khoa Tim mạch tổng quát (Nội 3)	02	10	33	99	05	05

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tin chỉ	Nội dung	Tên khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường không tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
4	CK 62722025	Chuyên khoa II	Nội tim mạch	Nội tim mạch	Bệnh cơ tim. Bệnh màng ngoài tim Tăng áp động mạch phổi	Khoa Tim mạch chuyên hoá (Nội 4)	01	05	36	108	00	05
5	CK 62722025	Chuyên khoa II	Nội tim mạch	Nội tim mạch	Viêm nội tâm mạc nhiễm trùng. Bệnh van tim hậu thấp	Khoa Phục hồi chức năng tim mạch (Nội 5)	01	05	36	108	00	05
6	CK 62722025	Chuyên khoa II	Nội tim mạch	Nội tim mạch	Nhồi máu cơ tim ST chênh lên. Hội chứng mạch vành cấp không ST chênh lên Suy tim Tăng áp động mạch phổi Rối loạn nhịp tim Viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn	Khoa Hồi sức cấp cứu nội tim mạch	01	05	29	87	00	05

1
C.T.C.P * HMINH

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/phần/Tin chỉ	Nội dung	Tên khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường người học tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
7	CK 62722025	Chuyên khoa II	Nội tim mạch	Nội tim mạch	Bệnh tim bẩm sinh Bệnh lý van tim	Khoa Ngoại tim mạch	01	05	37	111	05	00
Tổng cộng							9	45	225	675	10	35

Ngày 27/12/2024

Giám Đốc Bệnh Viện

CỔ PHẦN TÂM ĐỨC

BỆNH VIỆN TIM

TS.BS. LÊ THẬT MINH

DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TÀI KHOA, SỞ LƯỢNG GIỜ ĐƯỢC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
 (Thạc Sĩ, CKII/Nội khoa/Nội tim mạch của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)
 (Theo kế hoạch 58.24 ngày 27/12/2024)

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (tính từ ngày có CCHN)	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa đặt yêu cầu thực hành	Số giờ/ ngày đặt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	TÔN THẮT MINH	Tiến sĩ	Nội Khoa	002396/HCM-CCHN 434/QĐ-SYT	1. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội 2. KB, CB chuyên khoa Nội Tim mạch	18	Nội tim mạch	Rối loạn nhịp tim Khảo sát điện sinh lý tim	Khoa Loạn nhịp & Điện sinh lý tim (Nội 1)	37
2	DINH ĐỨC HUỠ	Tiến sĩ	Nội Tim Mạch	001853/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch	19	Nội tim mạch	Bệnh tim thiếu máu cục bộ ổn định Tăng huyết áp. Suy tim. Bệnh van tim	Thông tin can thiệp (Nội 2)	
3	CHU TRÔNG HIỆP	Tiến sĩ	Ngoại lồng ngực tim mạch	003111/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại lồng ngực Tim mạch	19	Nội tim mạch	Bệnh tim bẩm sinh Bệnh lý van tim	Ngoại tim mạch	37
4	LÊ KIM TUYẾN	Tiến sĩ	Nội Tim Mạch	002215/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch	13	Nội tim mạch	Tăng huyết áp Thông liên nhĩ Thông liên thất	Nội tim mạch tổng quát (Nội 3)	33



5	HOÀNG HUY TRƯỜNG	Tiến sĩ	Nội Tim Mạch	004525/LĐ- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch	4	Nội tim mạch	Viêm nội tâm mạc nhiễm trùng. Bệnh cơ tim. Bệnh màng ngoài tim Tăng áp động mạch phổi	Khoa Tim mạch chuyên hoá (Nội 4)	22
6	THÁI MINH THIỆN	Chuyên khoa II	Nội Tim mạch	001746/HCM- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch	13	Nội tim mạch	Nhồi máu cơ tim ST chênh lên. Hội chứng mạch vành cấp không ST chênh lên Suy tim Tăng áp động mạch phổi Rối loạn nhịp tim Viêm nội tâm mạc nhiễm khẩn	Hồi sức cấp cứu nội tim mạch	29
7	LÝ HUY KHANH	Chuyên khoa II	Nội Khoa	012714/HCM- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	12	Nội tim mạch	Tăng huyết áp. Suy tim.	Khoa Tim mạch tổng quát (Nội 3)	33
8	PHẠM TRẦN XUÂN HỒNG	Chuyên khoa II	Nội Tim mạch	001537/HCM- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	13	Nội tim mạch	Viêm nội tâm mạc nhiễm trùng. Bệnh van tim hậu thấp	Khoa phục hồi chức năng tim mạch (Nội 5)	32
9	NGUYỄN THỊ KIM THỊNH	Chuyên khoa II	Nội tim mạch	001800/HCM- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch	13	Nội tim mạch	Tăng huyết áp Tăng áp động mạch phổi	Khoa điện sinh lý tim (Nội 1)	37
10	NGUYỄN KIM CHUNG	Chuyên khoa I	Nội tim mạch	002109/HCM- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch	16	Nội tim mạch	Tăng huyết áp Suy tim Bệnh van tim	Khoa Tim mạch tổng quát (Nội 3)	33

11	NGÔ THỊ KIM ÁNH	Thạc sĩ	Nội Khoa	000839/HCM- CCHN 416/QĐ-SYT	1. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội 2. KB, CB chuyên khoa Nội Tim mạch	13	Nội tim mạch	Bệnh tim thiếu máu cục bộ ổn định Tăng áp động mạch phổi	Khoa Phòng khám	00
12	LAI THỊ QUẾ CHÂU	Thạc sĩ	Nội Khoa	002360/HCM- CCHN 1022/QĐ-SYT	1. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội 2. KB, CB chuyên khoa Nội Tim mạch	13	Nội tim mạch	Bệnh tim thiếu máu cục bộ ổn định Tăng áp động mạch phổi	Khoa Phòng khám	00
13	NGUYỄN HUYỀN KHUÔNG	Thạc sĩ	Nội Khoa	001856/HCM- CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	13	Nội tim mạch	Nhồi máu cơ tim ST chênh lên. Hội chứng mạch vành cấp không ST chênh lên	Khoa Tim mạch can thiệp (Nội 2)	18
14	NGUYỄN NGỎ THANH PHƯƠNG	Thạc sĩ	Nội khoa	0017211/H C M-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	11	Nội tim mạch	Rối loạn nhịp tim	Khoa điện sinh lý tim (Nội 1)	37
15	TRẦN THỊ KIM THANH	Chuyên khoa I	Nội khoa	0022880/H C M, CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	11	Nội tim mạch	Viêm nội tâm mạc nhiễm trùng. Bệnh cơ tim. Bệnh màng ngoài tim Tăng áp động mạch phổi	Khoa Tim mạch chuyên hoá (Nội 4)	22



TS.BS. TÔN THẤT MINH

